TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **259/**2021/HSST
Ngày: 16-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Tú

Bà Nguyễn Thị Anh Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Bùi Bích Phượng – Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 253/2021/TLST- HS ngày 15 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 272/2021/QĐXXST-HS, ngày 02 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

LÊ VĂN V, sinh năm 1986; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi ĐKHKTT tại: Tây Hạ Nam, xã Bàn Giản, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; Chỗ ở: lang thang; Bố là: Lê Xuân C, sinh năm 1959; Mẹ là: Nguyễn Thị T, sinh năm 1959; Gia đình có 04 anh em, bị can là con thứ 3.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 10/01/2017, Tòa án quân sự khu vực 2- Quân khu 2 xử phạt Lê Văn V 8.000.000 đồng về tội Đánh bạc. Chấp hành xong án phạt tiền ngày 17/5/2017 và nộp xong án phí HSST ngày 22/3/2017.

Bị can bị bắt quả tang ngày 07/7/2021, tạm giữ, tạm giam đến nay tại Trại tạm giam số I – Công an TP Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Anh Vương Duy N, sinh năm 1996 ; Trú tại nhà số 14, ngõ 207/65/17 đường Xuân Đỉnh, TDP Trung 6, phường Xuân Đỉnh, Bắc Từ Liêm, Hà Nội (vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn V và Nguyễn Văn T2 quen nhau do là người cùng quê ở xã Bàn Giản, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, xuống làm công nhân bốc vác và ở tại lán công nhân ở ngõ 486 đường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội. Khoảng 17h ngày 07/7/2021, V rủ T2 đi tìm nhà trọ để thuê, T2 đồng ý sử dụng xe máy Honda AirBlade màu đỏ, BKS 88C1-047.33 chở V đi trên đường Xuân Đỉnh, vào các ngõ để tìm phòng trọ. Khoảng 18h30’ thì T2 chở V đi vào ngõ 207/65/17, đi hết ngõ không thấy có phòng thì T2 quay xe đi ra. Lúc này V ngồi sau nhìn thấy trong sân nhà số 14 của gia đình chị Nguyễn Ngọc A, anh Vương Duy N dựng 01 xe máy hiệu Honda Dream II màu nâu chìa khoá xe vẫn cắm ở xe nên nhảy xuống và bảo T đi ra đầu ngõ đứng chờ V. Quan sát xung quanh thấy không có người trông giữ, V đi bộ vào sân nhà số 14, dắt xe ra ngoài ngõ được khoảng 10 mét, định ngồi lên xe đi, đúng lúc này chị A đi về nhà phát hiện, giữ đầu xe lại, hô hoán, anh N chạy ra đuổi theo, V vứt lại xe bỏ chạy đến đầu ngõ định lên xe của T để tẩu thoát nhưng bị anh N cùng quần chúng nhân dân bắt quả tang cùng vật chứng.

Vật chứng:

- Thu giữ của Lê Văn V:

+ 01 điện thoại di động kiểu dáng Philips màu đen, lắp sim số thuê bao 0356584809, đã qua sử dụng; (BL70)

+ 01 xe máy hiệu Honda Dream màu nâu, BKS 29L1-116.13, số máy: 1446368, số khung: 146328. (BL72)

- Thu giữ của Nguyễn Văn T:

+ 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen đã qua sử dụng lắp số thuê bao 0975946359;

+ 01 xe máy hiệu Honda AirBlade màu đỏ, BKS 88C1-047.33;

+ 01 điện thoại di động kiểu dáng OPPO màu đỏ; (BL69)

- Thu giữ do anh Vương Duy N tự nguyện giao nộp:

+ 01 chứng nhận đăng ký xe moto xe máy số 017090 (bản foto)

+ 01 chứng minh nhân dân số 001096003938 mang tên Vương Duy N (bản foto)

Tại Kết luận định giá tài sản số 299 ngày 19/7/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bắc Từ Liêm, định giá như sau: 01 xe máy hiệu

Honda Dream II, màu nâu, BKS 29L1-116.13, số máy: 1446368, số khung: 146328, xe đã qua sử dụng, có giá 9.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 243/CT-VKSBTL, ngày 13 tháng 10 năm 2021 truy tố Lê Văn Việt phạm tội "Trộm cắp tài sản" Theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Bị cáo đã nhận thức được việc làm vi phạm pháp luật của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm giữ nguyên quyết định truy tố Lê Văn Việt như nêu trong bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt từ 9 - 12 tháng tù giam; trả lại bị cáo chiếc điện thoại Philip.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; không có khiếu nại tố cáo gì.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 07/7/2021, tại nhà số 14, ngõ 207/65/17 đường Xuân Đỉnh, TDP Trung 6, phường Xuân Đỉnh, Bắc Từ Liêm, Hà Nội, Lê Văn V có hành vi trộm cắp 01 xe máy hiệu Honda Dream II màu nâu, BKS 29L1-116.13, trị giá 9.000.000 đồng của anh Vương Duy Nam thì bị bắt quả tang cùng vật chứng

Hành vi lợi dụng sự sơ hở của anh Vương Duy N, V đã lén lút chiếm đoạt chiếc Honda Dream II, màu nâu, BKS 29L1-116.13. Hành vi chiếm đoạt tài sản này của bị cáo đã cấu thành tội trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản là có căn cứ đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, gây mất trật tự trị an xã hội và làm hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có nhân thân xấu, đã được giáo dục bằng pháp luật nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học rèn luyện bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội mà lại phạm tội nên cần thiết phải có mức hình

phạt nghiêm khắc đủ tác dụng giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình, hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt bởi thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; chưa gây thiệt hại đến tài sản – hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

Đối với Nguyễn Văn T2, sử dụng xe máy chở Lê Văn V đi tìm nhà trọ. Việt phát hiện và nảy sinh ý định trộm cắp xe máy T2 không biết, không được bàn bạc, không thỏa thuận ăn chia từ việc Việt nên không có căn cứ để xử lý;

Đối với xe máy Honda AirBlade màu đỏ, BKS 88C1-047.33 cơ quan điều tra thu giữ của Nguyễn Văn T2 là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn N (SN 1975; HKTT: thôn Yên Bình, xã Đồng Thịnh, huyện Sông Lô, Vĩnh Phúc), tại cơ quan điều tra, anh N khai: Anh mua, đăng ký xe máy trên từ năm 2012 làm phương tiện đi lại, vợ chồng anh thuê nhà trọ tại số 3, ngõ 205/207 đường Xuân Đỉnh, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội để làm thợ xây dựng tại công trường gần công viên Hòa Bình. Trưa ngày 16/5/2021, anh đi làm về để xe tại nhà trọ (xe không khóa cổ, không khóa càng) đến khoảng 13h cùng ngày, anh phát hiện bị mất xe nên đã trình báo Công an phường Xuân Đỉnh nội dung như trên. Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên là tài sản cá nhân, hợp pháp của anh Nam, ngày 14/9/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Bắc Từ Liêm đã trả lại xe máy trên cho anh N. Do chưa xác định được đối tượng trộm cắp xe máy Honda AirBlade màu đỏ, BKS 88C1-047.33 của anh N nên ngày 30/9/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Bắc Từ Liêm có Quyết định số 27, tách rút các tài liệu liên quan để điều tra làm rõ và xử lý sau.

[3] *Về trách nhiệm dân sự:* Ngày 19/8/2021, Anh N đã nhận lại Honda Dream II, màu nâu, BKS 29L1-116.13 không có ý kiến gì nên tòa không xem xét.

[4] *Về xử lý vật chứng:*

+ Đối với 02 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen và điện thoại OPPO màu đỏ thu giữ của T2, ngày 08/7/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Bắc Từ Liêm đã trả lại cho T2.

+ 01 điện thoại di động kiểu dáng Philips màu đen, lắp sim số thuê bao 0356584809, đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho bị cáo.

[5] Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo và phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Áp dụng Điều 47; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

- Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn V phạm tội " Trộm cắp tài sản".

2. Xử phạt bị cáo **09 tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 07/7/2021 (ngày bắt quả tang, tạm giữ).

3.Về xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động kiểu dáng Philips màu đen, lắp sim số thuê bao 0356584809, đã qua sử dụng (Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 16/22 ngày 22/10/2021 giữa cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm)

4. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ kết quả xét xử.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND Q. BắcTừ Liêm;
- VKSND TP. Hà Nội;
- TAND TP. Hà Nội;
- Công an Q.Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THA Q.Bắc Từ Liêm;
- Lưu Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Nga